TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 35/2024/HS-ST Ngày 19-7-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và bà Phan Thị Kim Loan.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà H'Ra Chen - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức mở phiên toà xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D, sinh năm 1988 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Thôn ĐL, xã ĐN, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Tin Lành; con ông Nguyễn Hữu H và bà Hồ Thị An P; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/4/2024 sau đó chuyển tạm giam đến nay – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Kim V, sinh năm 1964 – vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 12, xã XT, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/4/2024, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, mang biển số 60B7-064.39 từ Thôn ĐL, xã ĐN, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước đến bờ đập thuộc bản N, xã ĐN, huyện TĐ để mua ma túy. Khi đến nơi, D gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), sau khi trao đổi D nhờ người này mua ma túy với số tiền 300.000 đồng và tiền công là 100.000 đồng thì người thanh niên đồng ý. D đưa người thanh niên số tiền 400.000 đồng

(300.000 đồng tiền mua ma túy và 100.000 đồng tiền công), người này cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi theo hướng vào bản người Mông. Khoảng 30 phút sau, người thanh niên quay lại đưa cho D 02 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy. Sau khi nhận ma túy, D lấy một ít ma túy để sử dụng, số còn lại D gói và dùng bật lửa hàn kín rồi bỏ cả hai gói ma túy vào bóp da màu đen, để vào trong túi áo bên trái của áo Jean đang mặc trên người. Sau đó, D điều khiển xe mô tô theo hướng ngược lại về hướng xã ĐN, huyện B, tỉnh Bình Phước. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc bản TL, xã ĐN, huyện TĐ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 bóp da màu đen, bên trong có 02 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy và 01 xe mô tô mang biển số 60B7-064.39.

Tại Kết luận giám định số 195/KL-KTHS ngày 25/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 02 *(hai)* gói nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin); Có khối lượng mẫu lần lượt là 0,0651 gam, 0,0903 gam (hoàn lại sau giám định 0,1317 gam).

Cáo trạng số 44/CT-VKS-TĐ ngày 03/7/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Nguyễn Đình D về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đình D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình D. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2024.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 0,1317 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định) và 01 bóp da màu đen.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, mang biển kiểm soát 60B7-064.39 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Kim V.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình D không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, thể hiện: Vào lúc 17 giờ 40 phút ngày 21/4/2024, tại đoạn đường bê tông thuộc bản TL, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Tuy Đức phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đình D có hành vi tàng trữ trái phép 0,1554 gam ma túy, là Heroine mục đích để sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức là có căn cứ pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c, Heroin,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Đình D gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm và bị trừng trị nghiêm khắc nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng khi quyết

định hình phạt đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng là người đàn ông đã mua ma túy cho Nguyễn Đình D, không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1317 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định) và 01 bóp da màu đen.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, mang biển kiểm soát 60B7-064.39 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Kim V.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đình D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu